



Taro® Ultra 40

Dầu động cơ thấp tốc

Bảng dữ liệu sản phẩm



Ưu điểm

Bảo vệ động cơ

Đảm bảo sự bảo vệ chống lại hiện tượng mài mòn quá mức xy-lanh và xéc-măng, nhờ đó kéo dài tuổi thọ động cơ.

Làm sạch động cơ

Chống dính kẹt xéc-măng, giảm thiểu sự hình thành cặn rắn pít-tông và toàn bộ khu vực xả của buồng đốt.

Ổn định trong lưu kho

Ổn định tại nhiệt độ phòng và trong suốt giai đoạn lưu kho dài.

Tương thích

Tương thích với các loại dầu xy-lanh phổ biến trên thương mại hàng hải quốc tế.

Ứng dụng

Taro® Ultra 40 được khuyến nghị để bôi trơn xy-lanh động cơ thấp tốc 2 kỳ có pa-tanh bàn trượt liên tục sử dụng nhiên liệu lưu huỳnh thấp, vận hành trong mọi điều kiện và tải trọng. Vận hành với nhiên liệu lưu huỳnh thấp yêu cầu giảm lượng kiềm đưa vào xy-lanh. Điều này có thể đạt được bằng cách tối ưu hóa tốc độ phun dầu xy-lanh hoặc lựa chọn dầu xy-lanh có chỉ số kiềm thấp hơn. Taro® Ultra 40 nên được sử dụng tuân thủ theo các hướng dẫn và khuyến nghị của nhà chế tạo động cơ.

Tiêu chuẩn hiệu năng

Taro® Ultra 40 được chấp thuận bởi:

- MAN Energy Solutions
- Winterthur Gas & Diesel (tên cũ Wärtsilä Thụy Sĩ)

Đặc tính sản phẩm:

- **Taro® Ultra** là dãy sản phẩm dầu xy-lanh động cơ thấp tốc mới, được lên công thức đặc biệt để đáp ứng các yêu cầu của qui định IMO 2020. Dầu động cơ xy-lanh Taro® Ultra đã được tiến hành đầy đủ các thử nghiệm hiện trường đối với nhiều loại nhiên liệu hành hải khác nhau, các nhiên liệu được mong đợi sẵn có sau khi qui định IMO 2020 được áp dụng, và được chấp thuận bởi nhiều nhà chế tạo động cơ
- **Taro® Ultra 40** là dầu động cơ xy-lanh chỉ số kiềm (TBN) 40, được lên công thức để bôi trơn động cơ thấp tốc 2 kỳ có pa-tanh bàn trượt sử dụng nhiên liệu hàm lượng lưu huỳnh thấp, vận hành trong mọi điều kiện và tải trọng.
- **Taro® Ultra 40** được pha từ dầu gốc tinh chế và các phụ gia được tuyển chọn cẩn trọng để đem đến sự bảo vệ chống mài mòn xéc-măng và xy-lanh xuất sắc, làm sạch pít-tông tuyệt vời cho động cơ thấp tốc 2 kỳ có pa-tanh bàn trượt.



Taro® Ultra 40

Dầu động cơ thấp tốc

Bảng dữ liệu sản phẩm

Thông số kỹ thuật

| TARO® ULTRA 40 CÁC ĐẶC TÍNH CHÍNH | |
|---|--------|
| Cấp độ nhớt SAE | 50 |
| Mã sản phẩm | 560112 |
| Chỉ số kiềm, D2896, mg KOH/g | 40 |
| Tỉ trọng tại 15 °C, kg/l | 0.92 |
| Điểm rót chảy, °C | -12 |
| Điểm chớp cháy, °C | ≥180 |
| Độ nhớt động học, mm ² /s ở 100°C | 19 |

1911

MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và SỰ AN TOÀN

Thông tin về các vấn đề này có trong Phiếu An toàn Hóa chất (MSDS) và Tài liệu hướng dẫn an toàn cho sản phẩm Caltex. Khách hàng nên tham khảo các tài liệu này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và thải bỏ dầu nhớt. Để có Phiếu MSDS hãy vào trang web:

www.chevronlubricants.com.

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng sản phẩm đúng với các ứng dụng đã chỉ định.

Phát hành bởi:

Chevron Lubricants

- Châu Á Thái Bình Dương